

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẢO LỘC
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: **141/2020/HS-ST**
Ngày: 23-12-2020

NHÂN D
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẢO LỘC - TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Ninh Khắc Phong**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Nguyễn Văn Mạnh**.

2. Bà **Lê Thị Thanh Nhân**.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Đình Duy Toàn** - Là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc tham gia phiên tòa: Ông **Trần Thanh Hoàng** - Kiểm sát viên.

Ngày 23/12/2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 139/2020/TLST-HS ngày 03/12/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 142/2020/QĐXXST-HS ngày 10/12/2020, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Trần Hồng K**, sinh năm 1963 tại Hà Nam; hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Số 15/4 Huỳnh Thúc K, phường 2, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 9/10; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn, sinh năm: 1932 (đã chết), con bà Nguyễn Thị, sinh năm: 1937 hiện cư trú tại phường 2, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; anh em ruột có 04 người, lớn nhất sinh năm 1959, nhỏ nhất sinh năm 1967, bị cáo là con thứ 2 trong gia đình; vợ: Phùng Thị V, sinh năm 1973; con: có 02 con, lớn nhất sinh năm 1997, nhỏ nhất sinh năm 2007, hiện cùng cư trú tại phường 2, thành phố B; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 19/6/2019, bị Công an phường 2, thành phố Bảo Lộc xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi đánh Bc theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 75; ngày 20/6/2019 Trần Hồng K đã nộp tiền cho Công an phường 2 để đóng phạt.

- Ngày 10/02/2011, bị Công an phường 2, thành phố Bảo Lộc xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi đánh Bc theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 28; bị cáo nộp phạt vào ngày 10/02/2011.

2. Họ và tên: **Nguyễn Văn P**, sinh năm 1965 tại Bình Định; hộ khẩu thường trú: Tổ 1, phường 2, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; nơi cư trú: Số 346 Lý Thường K, phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm vườn; trình độ học

vấn: 05/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn D, sinh năm: 1932 (đã chết), con bà Võ Thị C, sinh năm: 1943 hiện cư trú tại tổ 1, phường 2, thành phố B; anh em ruột có 03 người, nhỏ nhất sinh năm 1977, bị cáo là lớn nhất trong gia đình; vợ: Cao Thị U, sinh năm 1967; con: có 03 con, lớn nhất sinh năm: 1994, nhỏ nhất sinh năm 2005, hiện cùng cư trú tại tổ 1, phường 2, thành phố B; tiền án, tiền sự: Không.

3. Họ và tên: **Đặng Thành D**, sinh năm 1970 tại Lâm Đồng; hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Số 56 Tô H, phường S, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn: 9/10; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn R, sinh năm: 1934 (đã chết), con bà Trần Thị L, sinh năm: 1938 hiện đang cư trú tại nước Úc; anh chị em ruột có 09 người, lớn nhất sinh năm 1956, nhỏ nhất sinh năm 1978, bị cáo là con thứ 8 trong gia đình; vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1970; con: có 02 con, lớn nhất sinh năm: 1993, nhỏ nhất sinh năm 1998, hiện cùng cư trú tại phường S, thành phố B; tiền án, tiền sự: Không.

4. Họ và tên: **Đặng Văn B**, sinh năm 1966 tại Hà Nội; hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Số 39 Huỳnh Thúc K, phường 2, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 07/10; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Duy K, sinh năm: 1937 (đã chết), con bà Bùi Thị H, sinh năm: 1937 hiện cư trú tại xã Văn Nam, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội; anh chị em ruột có 05 người, lớn nhất sinh năm 1958, nhỏ nhất sinh năm 1976, bị cáo là con thứ 3 trong gia đình; vợ: Ngô Thị Kiều O, sinh năm 1984; con: có 02 con, lớn nhất sinh năm 2016, nhỏ nhất sinh năm 2018, hiện cùng cư trú tại phường 2, thành phố B; tiền án, tiền sự: Không.

5. Họ và tên: **Đoàn Xuân H**, sinh năm 1981 tại Hà Nội; hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Số 07 Phan Đình P, phường 2, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Thợ xây; trình độ học vấn: 12/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Văn O, sinh năm: 1949 và con bà Đặng Thị Nh, sinh năm: 1950 hiện cư trú tại phường 2, thành phố B; chị em ruột có 05 người, lớn nhất sinh năm 1973, bị cáo là con nhỏ nhất trong gia đình; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

(Các bị cáo tại ngoại, đều có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông **Đoàn Văn O**, sinh năm 1949; nơi cư trú: Số 07 Phan Đình P, phường 2, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 00 Pt ngày 21/7/2020, Trần Hồng K, Nguyễn Văn P, Đặng Thành D, Đặng Văn B đến quán cà phê 07 ở địa chỉ số 07 đường Phan Đình Phùng, phường 2, thành phố Bảo Lộc do ông Đoàn Văn O làm chủ. Sau đó cả 04 người này rủ nhau lên lầu 1 của căn nhà để chơi đánh bài phỏm thì được Đoàn Xuân H là con trai của ông O đồng ý và H đã đưa 02 bộ bài cho những người này để đánh Bc, mục đích để thu

tiền xâu. Tại đây K, P, D, B cùng nhau đánh bạc dưới hình thức phỏm với quy ước: Về nhất được 60.000 đồng, về nhì thua 10.000 đồng, về ba thua 20.000 đồng, về cuối thua 30.000 đồng, ai ù thì những người còn lại phải chung mỗi người 50.000 đồng và người về ù phải bỏ ra 10.000 đồng tiền xâu, người cháy (tức là không có phỏm) thì thua số tiền 40.000 đồng, trường hợp cả 03 người cùng cháy thì mỗi người phải chung 40.000 đồng cho người thắng và người thắng bỏ ra 10.000 đồng tiền xâu; những người trên sử dụng 02 bộ bài cùng lúc, 01 bộ bài để đánh còn 01 bộ bài để bốc con bài cá, mỗi con bài cá trị giá 40.000 đồng, số tiền xâu cuối trận đưa cho chủ nhà để trả tiền bài. Trong suốt quá trình chơi thì không có ai đổi chân và không thay đổi luật chơi. Đến 16 giờ 20 Pt cùng ngày, các đối tượng đang đánh bạc thì bị lực lượng công an bắt quả tang.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Bảo Lộc thu giữ trên chiếu bạc: số tiền 50.000 đồng tiền xâu, 01 khăn trải bàn dùng vào việc đánh bạc, 02 cuốn vở học sinh (01 tập 84 tờ, 01 tập 48 tờ) bên trong có ghi con số ghi phơ lô đề, 02 bộ bài tây 52 lá tứ lơ khơ đã qua sử dụng.

Thu giữ trên người các đối tượng nêu trên tổng số tiền 22.520.000 đồng và các tài sản, gồm: 15.350.000 đồng và 01 ĐTDĐ Iphone 6S Plus màu bạc của Trần Hồng K; 1.500.000 đồng và 01 ĐTDĐ Iphone 6 màu bạc của Nguyễn Văn P; 4.240.000 đồng và 01 ĐTDĐ VIVO màu tím của Đặng Thành D; 1.430.000 đồng và 01 ĐTDĐ Samsung màu bạc của Đặng Văn B.

Thu giữ xung quanh hiện trường 01 xe mô tô Sirius BKS: 49K1 - 241.37 của Đặng Văn B.

Quá trình điều tra đã xác định:

- Trần Hồng K mang theo số tiền 15.500.000 đồng, khai nhận sử dụng 200.000 đồng đánh bạc, số tiền 15.300.000 đồng không sử dụng vào mục đích đánh bạc. Trong quá trình đánh bạc thì bị thua 100.000đ, và bỏ ra 50.000đ để mua thuốc lá và cà phê. Thời điểm bị bắt quả tang bị thu giữ 15.350.000 đồng.

- Đặng Văn B mang theo 1.200.000 đồng với mục đích sử dụng đánh bạc. Thời điểm bị bắt quả tang bị thu giữ 1.430.000 đồng. Khai nhận trong số 50.000 đồng tiền xâu, B ù 02 ván và góp 20.000 đồng.

- Đặng Thành D mang theo 4.000.000 đồng sử dụng vào mục đích đánh bạc. Quá trình chơi đánh bạc thắng được 240.000đ. Thời điểm bị bắt quả tang bị thu giữ 4.240.000 đồng. Khai nhận trong số 50.000 đồng tiền xâu, D ù 03 ván và góp 30.000 đồng.

- Nguyễn Văn P mang theo 1.500.000 đồng với mục đích sử dụng đánh bạc. Quá trình chơi không thắng không thua. Thời điểm bị bắt quả tang bị thu giữ 1.500.000 đồng. Bản thân P không nhớ rõ có ù ván nào hay không.

- Đoàn Xuân H tuy không trực tiếp tham gia đánh bài nhưng đồng ý cho 04 bị cáo K, B, D và P đánh bài ở quán cà phê nhà mình, H đưa 02 bộ bài tây cho những người này đánh bài mục đích để thu tiền xâu.

Đối chiếu với các quy định của pháp luật, xác định tổng số tiền các con bạc sử dụng đánh bạc là 7.270.000 đồng (trong đó 50.000đ thu giữ trên chiếu bạc, 50.000đ thu giữ của Trần Hồng K, 1.500.000đ thu giữ của Nguyễn Văn P, 4.240.000đ thu giữ của Đặng Thành D và 1.430.000đ thu giữ của Đặng Văn B).

Vật chứng: Quá trình điều tra cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ và trả lại cho: Trần Hồng K 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu bạc, Số IMEI:

353284074414858. Nguyễn Văn P 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu bạc, số IMEI: 354449069923184; Đặng Thành D 01 điện thoại nhãn hiệu VIVO, màu tím, số IMEI: 865950048832935; Đặng Văn B 01 điện thoại nhãn hiệu Sam Sung màu bạc, số IMEI: 353317095089810 và 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu sơn đỏ đen BKS: 49K1 - 241.37.

Hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bảo Lộc đang tạm giữ: số tiền 22.570.000 đồng; 01 chiếc khăn trải bàn màu vàng kích thước 130cm x 70cm; 02 bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng, 02 cuốn vở học sinh (01 tập 84 tờ, 01 tập 48 tờ).

Cáo trạng số 149/CT-VKSBL ngày 28/11/2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng truy tố các bị cáo Trần Hồng K, Nguyễn Văn P, Đặng Thành D, Đặng Văn B và Đoàn Xuân H về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Trần Hồng K, Nguyễn Văn P, Đặng Thành D, Đặng Văn B và Đoàn Xuân H phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự; Xử phạt các bị cáo Trần Hồng K, Đặng Thành D và Đoàn Xuân H mỗi bị cáo từ 40 đến 50 triệu đồng.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P từ 30 đến 40 triệu đồng.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s, v khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Đặng Văn B từ 20 đến 30 triệu đồng.

- Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc khăn trải bàn màu vàng kích thước 130cm x 70cm; 02 bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng, 02 cuốn vở học sinh (01 tập 84 tờ, 01 tập 48 tờ) là các công cụ các đối tượng sử dụng đánh bạc.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 7.270.000 đồng là tiền các đối tượng dùng để đánh bạc.

Trả lại cho bị cáo K số tiền 15.300.000 đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Về án phí: Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Đoàn Xuân H khai nhận: Ngày 21/7/2020, tại quán cà phê 07 Phan Đình Phùng, phường 2, thành phố Bảo Lộc, Trần Hồng K, Nguyễn Văn P, Đặng Thành D, Đặng Văn B có hỏi xin mẹ của H lên lầu 01 đánh bài nhưng mẹ của H không đồng ý, sau đó H đồng ý cho 04 người này và đưa 02 bộ bài tây cho những người này đánh bài để thu tiền xấu.

Các bị cáo Trần Hồng K, Nguyễn Văn P, Đặng Thành D, Đặng Văn B khai nhận: Vào ngày 21/7/2020, đến quán cà phê ở địa chỉ số 07 đường Phan Đình Phùng, phường 2, thành phố Bảo Lộc mục đích để đánh bạc, được Đoàn Xuân H là con trai chủ quán đồng ý và đưa 02 bộ bài cho để đánh Bc. Các bị cáo đã đánh bạc như cáo trạng đã nêu; bị cáo K mang theo 15.5000.000đ, sử dụng 200.000đ để đánh bạc; bị cáo B mang

theo 1.200.000đ mục đích để đánh bạc; bị cáo D mang theo 4.000.000đ mục đích để đánh bạc và bị cáo P mang theo 1.500.000đ mục đích để đánh bạc.

Các bị cáo không khiếu nại bản cáo trạng, không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tổ tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Bảo Lộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ xác định tội D:

Xét lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của các bị cáo trong giai đoạn điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đã có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 14 giờ 00 phút đến 16 giờ 20 phút ngày 21/7/2020, tại quán cà phê ở địa chỉ số 07 đường Phan Đình Phùng, phường 2, thành phố Bảo Lộc, Đoàn Xuân H đã có hành vi cho mượn địa điểm thuộc quyền quản lý của mình và đưa 02 bộ bài tây để Trần Hồng K, Nguyễn Văn P, Đặng Thành D, Đặng Văn B đánh bạc trái phép dưới hình thức đánh phỏm thắng thua bằng tiền với tổng số tiền là 7.270.000đ; mục đích của H là thu tiền xấu.

Hành vi nêu trên của các bị cáo Trần Hồng K, Nguyễn Văn P, Đặng Thành D, Đặng Văn B, Đoàn Xuân H đã phạm tội “Đánh bạc”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc đã truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

- Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo B được Bộ trưởng Bộ Quốc Phòng tặng Bằng khen đã hoàn thành tốt nhiệm vụ trong thời gian tại ngũ, góp phần xứng đáng vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ Quốc nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm v khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo P có mẹ là Võ Thị C được hưởng chính sách như thương binh nên áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự

[4] Đánh giá tính chất vụ án: Xét hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng. Đánh bạc là một tệ nạn xã hội mà Nhà nước đã có nhiều biện pháp ngăn chặn. Các bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm nhưng vì muốn thắng thua bằng tiền nên vẫn thực hiện.

[5] Về vai trò và hình phạt đối với các bị cáo:

Trong các bị cáo Trần Hồng K, Nguyễn Văn P, Đặng Thành D, Đặng Văn B thì không có ai là người khởi xướng, rủ rê, tất cả đều tự nguyện tham gia đánh bạc trái phép nên có vai trò ngang nhau. Đối với bị Đoàn Xuân H, tuy không phải là người khởi xướng, rủ rê nhưng đã chuẩn bị công cụ và sử dụng địa điểm thuộc quyền quản lý của mình để cho các bị cáo khác đánh bạc trái phép nhằm thu tiền xâu nên cũng là đồng phạm với các bị cáo khác.

Đối với bị cáo Trần Hồng K có nhân thân xấu nhưng phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú ổn định, có khả năng tự cải tạo nên không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội. Áp dụng thêm Điều 36 Bộ luật Hình sự, phạt cải tạo không giam giữ, giao bị cáo về cho chính quyền địa phương theo dõi giáo dục nhằm đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa chung.

Các bị cáo Nguyễn Văn P, Đặng Thành D, Đặng Văn B, Đoàn Xuân H đều có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên áp dụng thêm Điều 35 Bộ luật Hình sự xử phạt tiền là hình phạt chính cũng đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo Trần Hồng K có thu nhập ổn định nên cần phạt bổ sung là hình phạt tiền theo quy định tại khoản 3 Điều 321 đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 chiếc khăn trải bàn màu vàng kích thước 130cm x 70cm; 02 bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng, 02 cuốn vở học sinh (01 tập 84 tờ, 01 tập 48 tờ) là các công cụ các đối tượng sử dụng đánh Bc, giá trị sử dụng không lớn nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 7.270.000 đồng là tiền các đối tượng dùng để đánh bạc nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- Đối với số tiền 15.300.000 đồng thu giữ của bị cáo K, đây là tài sản hợp pháp của bị cáo không liên quan đến việc đánh bạc nên cần trả lại cho bị cáo.

- Đối với các tài sản mà Cơ quan điều tra đã thu giữ và trả lại cho: Trần Hồng K 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu bạc, Nguyễn Văn P 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu bạc, Đặng Thành D 01 điện thoại nhãn hiệu VIVO, màu tím, Đặng Văn B 01 điện thoại nhãn hiệu Sam Sung màu bạc và 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu sơn đỏ đen BKS: 49K1 - 241.37. Đây là các tài sản không liên quan đến hành vi phạm tội, Cơ quan điều tra đã trả lại cho các chủ sở hữu hợp pháp là đúng pháp luật.

[9] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng, xử lý vật chứng, án phí và các vấn đề khác là có căn cứ. Tuy nhiên về mức hình phạt chính là phạt tiền đối với bị cáo Trần Hồng K là chưa đảm bảo tính chất răn đe, phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này đang ngày càng phổ biến.

[10] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Trần Hồng K, Nguyễn Văn P, Đặng Thành D, Đặng Văn B, Đoàn Xuân H phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 36, Điều 58 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Trần Hồng K **09** (Chín) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Trần Hồng K cho UBND phường 2, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo. Người bị kết án phải thực hiện một số nghĩa vụ theo các quy định về cải tạo không giam giữ.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Trần Hồng K.

Phạt bổ sung bị cáo Trần Hồng K 10.000.000đ (Mười triệu đồng).

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 35, Điều 58 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng).

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 35, Điều 58 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Đoàn Xuân H 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng).

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 35, Điều 58 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Đặng Thành D 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng).

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s, v khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 35, Điều 58 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Đặng Văn B 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng).

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc khăn trải bàn màu vàng kích thước 130cm x 70cm; 02 bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng, 02 cuốn vở học sinh (01 tập 84 tờ, 01 tập 48 tờ).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/12/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bảo Lộc).

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 7.270.000 đồng là tiền các đối tượng dùng để đánh Bc.

- Trả lại cho bị cáo Trần Hồng K số tiền 15.300.000 đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Theo giấy ủy nhiệm chi số 126 ngày 04/12/2020 của Kho Bc Nhà nước - Chi nhánh Bảo Lộc).

3. Về án phí: Áp dụng các Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc các bị cáo Trần Hồng K, Nguyễn Văn P, Đặng Thành D, Đặng Văn B, Đoàn Xuân H, mỗi người phải nộp 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử Pc thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Lâm Đồng ⁽²⁾
- VKSND tỉnh Lâm Đồng ⁽¹⁾
- VKSND TP. Bảo Lộc ⁽¹⁾
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng ⁽¹⁾
- Công an TP. Bảo Lộc ⁽¹⁾
- Chi cục THA dân sự TP. Bảo Lộc ⁽¹⁾
- Bị cáo ⁽⁵⁾;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ⁽¹⁾
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Ninh Khắc Phong

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ninh Khắc Phong